

Số: 43123 /CT-HTr
V/v trả lời chính sách thuế

Hà Nội, ngày 01 tháng 7 năm 2015

Kính gửi: Công thông tin điện tử - Bộ Tài chính

Cục thuế TP Hà Nội nhận được phiếu chuyển số 486/PC-TCT ngày 14/05/2015 của Tổng cục Thuế chuyển thư hỏi của độc giả Nguyễn Thị Thu do Công thông tin điện tử - Bộ Tài chính chuyển đến, về việc giải đáp chính sách thuế. Cục thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Quốc Hội.

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc Hội

Căn cứ Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam:

+ Tại Khoản 1 Điều 1 Chương I quy định đối tượng áp dụng như sau:

" Hướng dẫn tại Thông tư này áp dụng đối với các đối tượng sau (trừ trường hợp nêu tại Điều 2 Chương I):

1. Tổ chức nước ngoài kinh doanh có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam; cá nhân nước ngoài kinh doanh là đối tượng cư trú tại Việt Nam hoặc không là đối tượng cư trú tại Việt Nam (sau đây gọi chung là Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài) kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thoả thuận, hoặc cam kết giữa Nhà thầu nước ngoài với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc giữa Nhà thầu nước ngoài với Nhà thầu phụ nước ngoài để thực hiện một phần công việc của Hợp đồng nhà thầu."

+ Tại Khoản 1 Điều 5 Chương I quy định các loại thuế áp dụng như sau:

"1. Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài là tổ chức kinh doanh thực hiện nghĩa vụ thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) theo hướng dẫn tại Thông tư này."

Căn cứ Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/08/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013, Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013, Thông tư số 08/2013/TT-BTC ngày 10/01/2013, Thông tư số 85/2011/TT-BTC ngày 17/6/2011, Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 và Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính để cải cách, đơn giản các thủ tục hành chính về thuế quy định:

+ Tại Khoản 2 Điều 6 Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

"1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp;

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng...."

Căn cứ quy định trên, Cục thuế TP Hà Nội trả lời theo nguyên tắc như sau:

- Về việc ký hợp đồng giữa công ty của độc giả và công ty nước ngoài thì đề nghị công ty thực hiện theo Luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Quốc Hội và các văn bản hướng dẫn.

- Về việc kê khai nộp thuế nhà thầu nước ngoài, công ty thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014 của Bộ Tài chính nêu trên.

- Đối với các chi phí trả cho bên nước ngoài, công ty được trừ các chi phí này khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp nếu thoả mãn quy định tại Luật giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc Hội và Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/08/2014 của Bộ Tài chính và nêu trên.

Cục thuế TP Hà Nội thông báo để Công thông tin điện tử - Bộ Tài chính biết và hướng dẫn độc giả thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Thuế (Đề b/c);
- Phòng pháp chế;
- Lưu: VT, HTr(2).

